

Số: /QĐ-UBND

Nam Định, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn các huyện, thành phố Nam Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: Số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/02/2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định: số 08/NQ-HĐND ngày 13/3/2024; số 30/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 về việc chấp thuận điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nam Định; số 09/NQ-HĐND ngày 13/3/2024; số 31/NQ-HĐND ngày 09/4/2024 về việc chấp thuận điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa sang mục đích khác năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quy hoạch sử dụng đất của các huyện, thành phố Nam Định đã được UBND tỉnh phê duyệt;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1511/TTr-STNMT ngày 19/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của các huyện, thành phố Nam Định với diện tích 110,42 ha để thực hiện 15 công trình, dự án và đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất tái định cư cho Nhân dân làm nhà ở, chuyển mục đích sử dụng đất trong khu dân cư tại các xã, phường, thị trấn; cụ thể như sau:

- Đất cụm công nghiệp: 02 công trình, dự án với diện tích 70,07 ha.
- Đất ở: 04 công trình, dự án và đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất tái định cư cho Nhân dân làm nhà ở, chuyển mục đích sử dụng đất trong khu dân cư tại các xã, phường, thị trấn với diện tích 34,75 ha.
- Đất giao thông: 01 công trình, dự án với diện tích 0,18 ha.
- Đất cơ sở giáo dục, đào tạo: 01 công trình, dự án với diện tích 0,35 ha.
- Đất thương mại, dịch vụ: 03 công trình, dự án với diện tích 2,06 ha.
- Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp: 01 công trình, dự án với diện tích 0,8 ha.
- Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng: 01 công trình, dự án với diện tích 0,15 ha.
- Đất cơ sở tín ngưỡng: 01 công trình, dự án với diện tích 0,01 ha.
- Đất bãi thải, xử lý chất thải: 01 công trình, dự án với diện tích 2,05 ha.

(có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện**1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chịu trách nhiệm toàn diện về các thông tin, số liệu, kết quả thẩm định hồ sơ kế hoạch sử dụng đất trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc UBND các huyện, thành phố Nam Định công bố, công khai và triển khai thực hiện các công trình, dự án thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2024 theo đúng quy định.

2. Giao UBND các huyện, thành phố Nam Định chỉ đạo các phòng, ban liên quan

- Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất bổ sung năm 2024 được phê duyệt theo đúng quy định.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc sử dụng đất đai theo quy hoạch, kế hoạch đã được duyệt. Trường hợp có sự bất cập giữa quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất với

các quy hoạch chuyên ngành khác và các chỉ đạo của UBND tỉnh thì kịp thời báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định, Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Lưu: VP1, VP6, VP3.
- KH12

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Anh Dũng